

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị L; sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

* *Bị đơn*: Ông Trần Đăng H; sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn P, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị L và ông Trần Đăng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về con chung*: Giao cho bà Đỗ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là cháu Trần Gia B, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2018 tháng 3 năm 2018 cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Trần Đăng H phải cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 2.500.000đ/ tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng từ ngày 01/8/2020.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi quyền nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về án phí*: Bà Đỗ Thị L nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của vụ án và 150.000 đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0010238 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đạ Tông, H. Đam Rông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Chiến